

Số: 3648 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Taxi tải Biên Hòa, Công ty cổ phần Anh ngữ Tương lai Việt A.M.A, Công ty TNHH Hà An Cường, Công ty TNHH MTV Cơ khí Minh Phong, Công ty TNHH Kỹ nghệ Kiên Định do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 17773/TTr-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 673/TTr-LĐTBXH ngày 24 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Taxi tải Biên Hòa, Công ty cổ phần Anh ngữ Tương lai Việt A.M.A, Công ty TNHH Hà An Cường, Công ty TNHH MTV Cơ khí Minh Phong, Công ty TNHH Kỹ nghệ Kiên Định do



ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Công ty TNHH Taxi tải Biên Hòa, địa chỉ: Số 03, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 01 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng và đang nuôi con dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 5.710.000 đồng (năm triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

2. Công ty cổ phần Anh ngữ Tương lai Việt A.M.A, địa chỉ: Số 82, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 15 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 55.650.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (03 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 58.650.000 đồng (năm mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH MTV Cơ khí Minh Phong, địa chỉ: Số 20, đường Chu Mạnh Trinh, khu phố Tân Cang, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 19 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên, với kinh phí hỗ trợ là 70.490.000 đồng (bảy mươi triệu, bốn trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

4. Công ty TNHH Hà An Cường, địa chỉ: Số 10a, tổ 7, khu phố 2, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 13 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 48.230.000 đồng, trong đó có 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 53.230.000 đồng (năm mươi ba triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

5. Công ty TNHH Kỹ nghệ Kiên Định, địa chỉ: Số 30E, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, gồm 05 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng (mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùg.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TAXI TÀI BIÊN HÒA
(Kèm theo Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH TAXI TÀI BIÊN HÒA
2. Mã số cơ sở: 3600696585
3. Địa chỉ: 03, KP. 3, P. LONG BÌNH TÂN, BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA4935A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/CCC D	Ghi chú
							HDLD/người không lương	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm	Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Phạm Văn Duẩn	tài xế	1 năm	01/01/2021	3521241109	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Duẩn	1260011	ACB-PCID Đồng Khởi	1680685559	
Cộng: 01 lao động									3.710.000					

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ
HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ			Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ tên trẻ chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/ CCCD của vợ hoặc chồng				Tên TK	Số TK	Ngân hàng		

1	Phạm Văn Duẩn	1	Phạm Gia Hân	18/01/2017	Nguyễn Thị Liên	272299200	1.000.000	Phạm Văn Duẩn	1260011	ACB-PGD Đồng Khởi	168068559	Đính kèm giấy khai sinh
2	Phạm Văn Duẩn	1	Phạm Trâm Anh	15/09/2019	Nguyễn Thị Liên	272299200	1.000.000	Phạm Văn Duẩn	1260011	ACB-PGD Đồng Khởi	168068559	Đính kèm giấy khai sinh
Cộng							2.000.000					
Cộng: II+III							5.710.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 5.710.000 đồng
(Năm triệu bảy trăm mười nghìn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỒNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CP ANH NGŨ TƯỜNG LAI VIỆT A.M.A

(Kèm theo Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 29 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY CP ANH NGŨ TƯỜNG LAI VIỆT A.M.A
2. Mã số cơ sở: 3603293792
3. Địa chỉ: 82 Võ Thị Sáu, P.Quyết Thắng, Tp.Biên Hòa, T.Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA2851A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xương tằm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ CCCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Phan Võ Anh Kiệt	Văn phòng	không xác định thời hạn	06/08/2018	7911537040	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phan Võ Anh Kiệt	0181005216097	AB BANK - CN HCM - PGD Công Hòa	023838228	
2	Lâu Thị Thảo Minh	Văn phòng	không xác định thời hạn	06/08/2020	7913011473	01/06/2021	01/06/2021	31/07/2021	3710000	Lâu Thị Thảo Minh	0811013593060	AB BANK - CN HCM	079188009079	
3	Phạm Thị Hồng Nhung	Văn phòng	không xác định thời hạn	25/07/2017	7516092092	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phạm Thị Hồng Nhung	050042409208	Sacombank - CN Đồng Nai	280911543	
4	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Văn phòng	không xác định thời hạn	01/12/2017	0205197815	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Nguyễn Thị Thanh Tâm	0121000862482	Vietcombank - CN Đồng Nai	023482843	
5	Phạm Thị Đào Tiên	Giáo viên, học vụ	không xác định thời hạn	17/12/2017	7516092096	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phạm Thị Đào Tiên	0121000832298	Vietcombank - CN Đồng Nai - PGD Hưng Đạo Vương	272036491	

6	Huỳnh Hoàng Ân	Giáo viên, học vụ	không xác định thời hạn	17/12/2017	7516092098	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Huỳnh Hoàng Ân	0511000409148	Vietcombank - CN Sài Thành	272269379	
7	Phạm Thị Mỹ Dung	Giáo viên, học vụ	không xác định thời hạn	01/02/2019	7526225095	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phạm Thị Mỹ Dung	13016700003	Ngân hàng TMCP Sài gòn (SCB) - PGD Biên Hòa	272378065	
8	Trần Nguyễn Như An	Giáo viên, học vụ	xác định thời hạn	02/05/2020	7526925303	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Trần Nguyễn Như An	0481000869161	Vietcombank - CN Biên Hòa - PGD Long Bình Tân	272539969	
9	Gián Thái Phương Linh	Giáo viên, học vụ	xác định thời hạn	02/05/2020	7526479426	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Gián Thái Phương Linh	0481000886198	Vietcombank - CN Biên Hòa - PGD Long Bình Tân	272577149	
10	Mai Thị Thụy Ngân	Giáo viên, học vụ	không xác định thời hạn	04/09/2020	7516044281	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Mai Thị Thụy Ngân	0121000850212	Vietcombank - CN Biên Hòa - PGD Tân Mai	272329579	
11	Phạm Thị Ngọc Huyền	Giáo viên, học vụ	xác định thời hạn	01/06/2020	7523033875	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phạm Thị Ngọc Huyền	0121000869941	Vietcombank - CN Đồng Nai	272419506	
12	Nguyễn Trần Minh Thư	Giáo viên, học vụ	xác định thời hạn	01/10/2020	7526633409	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Nguyễn Trần Minh Thư	0371000452904	Vietcombank - CN Tân Định	272619922	
13	Lê Anh Thư	Văn phòng	xác định thời hạn	01/10/2020	7523281826	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Lê Anh Thư	100870257510	Vietinbank - CN Đồng Nai	271362137	
14	Võ Thị Văn Anh	Văn phòng	xác định thời hạn	01/11/2020	7524306247	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Võ Thị Văn Anh	5909220000349	Agribank - Cn huyện Tân Phú	272631287	
15	Phạm Minh Ngân	Giáo viên, học vụ	xác định thời hạn	01/11/2020	7523016691	12/05/2021	12/05/2021	31/07/2021	3710000	Phạm Minh Ngân	0421000458654	Vietcombank - CN Phú Thọ	272534259	
Cộng 15 lao động									55.650.000					

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/ CCCD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9		10	11	

ĐỒNG

1	Lâu Thị Thảo Minh	2	Phan Thế Anh	25/03/2017	Phan Võ Anh Kiệt	023838228	1.000.000	Lâu Thị Thảo Minh	811013593060	AB BANK - CN HCM	079188009079	
2	Lâu Thị Thảo Minh	2	Phan Ngọc Hoàng Mỹ	16/11/2020	Phan Võ Anh Kiệt	23838228	1.000.000	Lâu Thị Thảo Minh	811013593060	AB BANK - CN HCM	79188009079	
3	Phạm Thị Hồng Nhung	3	Trần Phạm Minh Anh	13/10/2018	Trần Duy Khang	280911355	1.000.000	Phạm Thị Hồng Nhung	50042409208	Sacombank - CN Đồng Nai	280911543	
Cộng 03 trẻ em							3.000.000					
Cộng: II+III							58.650.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 58.650.000 đồng
(Năm mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
NGUYỄN SƠN HÙNG
Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ MINH PHONG

(Kèm theo Quyết định số 3648/QĐ-UBND ngày 29 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

- Tên cơ sở: Công ty TNHH MTV cơ khí Minh Phong
- Mã số cơ sở: 3602569335
- Địa chỉ: Số 20, Đường Chu Mạnh Trinh, KP Tân Cang, P. Phước Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
- Mã cơ quan BHXH: 07500
- Mã đơn vị: TA1631A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt dầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Vũ Thị Mơ	Sản xuất	12 tháng	01/12/2020	6020981642	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Vũ Thị Mơ	6044062-001	Indovinabank CN Đồng Nai	261521279	
2	Trương Văn Trung	Sản xuất	12 tháng	24/12/2020	6021000861	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trương Văn Trung	6043971-001	Indovinabank CN Đồng Nai	261503455	
3	Trương Văn Quang	Sản xuất	24 tháng	01/06/2021	6021017557	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trương Văn Quang	6044405-001	Indovinabank CN Đồng Nai	261569553	
4	Nguyễn Thanh Đức	Sản xuất	Không XD thời hạn	01/06/2018	6021147538	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Đức	6041207-001	Indovinabank CN Đồng Nai	261401947	
5	Đàm Ngọc Sỹ	Sản xuất	12 Tháng	01/08/2019	6623528345	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Đàm Ngọc Sỹ	6042850-001	Indovinabank CN Đồng Nai	240812510	
6	Đỗ Tấn Ngọc	Sản xuất	36 tháng	14/11/2020	7412203779	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Đỗ Tấn Ngọc	6044009-001	Indovinabank CN Đồng Nai	352091761	
7	Phạm Thị Bích Thy	Sản xuất	24 Tháng	01/06/2021	7413241939	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Bích Thy	6044404-001	Indovinabank CN Đồng Nai	285266597	
8	Nguyễn Giang HÒ	Sản xuất	Không XD thời hạn	01/05/2015	7514157781	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Giang HÒ	6038280-001	Indovinabank CN Đồng Nai	262298424	
9	Nguyễn Văn Mí	Sản xuất	24 tháng	01/06/2021	7514157783	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Mí	6044403-001	Indovinabank CN Đồng Nai	352358920	

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt dầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, NVKHL	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/ thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
10	Nguyễn Văn Lượng	Sản xuất	36 tháng	01/09/2020	7516066999	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Lượng	6039291-001	Indovinabank CN Đồng Nai	025721207	
11	Trần Văn Hiền	Sản xuất	Không XD thời hạn	01/10/2015	7516095063	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Văn Hiền	6038276-001	Indovinabank CN Đồng Nai	351233365	
12	Trần Trung Dũng	Sản xuất	Không XD thời hạn	01/07/2016	7516095067	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Trung Dũng	6038287-001	Indovinabank CN Đồng Nai	351312445	
13	Trần Công Minh	Sản xuất	24 tháng	01/06/2020	7516152531	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Công Minh	6038275-001	Indovinabank CN Đồng Nai	352483574	
14	Phạm Duy Hưng	Sản xuất	24 tháng	01/06/2021	7523238775	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Duy Hưng	6044409-001	Indovinabank CN Đồng Nai	272687757	
15	Tô Kim Khánh	Sản xuất	24 tháng	01/06/2021	7526852380	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Tô Kim Khánh	6044265-001	Indovinabank CN Đồng Nai	3858522469	
16	Tô Kim Hồ	Sản xuất	36 tháng	15/10/2020	7526852381	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Tô Kim Hồ	6043972-001	Indovinabank CN Đồng Nai	385047851	
17	Đặng Ngọc Vũ	Sản xuất	Không XD thời hạn	01/06/2020	7526714091	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Đặng Ngọc Vũ	6038273001	Indovinabank CN Đồng Nai	271580229	
18	Nguyễn Hoàng Tâm	Sản xuất	36 tháng	14/11/2020	7913115076	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Tâm	6043968-001	Indovinabank CN Đồng Nai	352378864	
19	Phan Di Khang	Sản xuất	36 tháng	24/12/2020	9521232010	19/07/2021	19/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Phan Di Khang	6044011-001	Indovinabank CN Đồng Nai	385660137	
Cộng 19 lao động									70.490.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 70.490.000 đồng
(Bảy mươi triệu, bốn trăm chín ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CTY TNHH HÀ AN CƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 3648 /QĐ-UBND ngày 29 / 9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH HÀ AN CƯỜNG
2. Mã số cơ sở: 3600727963
3. Địa chỉ: 10a tổ 7 khu phố 2 p. Tân Hiệp Biên Hòa Đồng Nai
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA0289A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phần xương làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/CCCD	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Lê Thanh Cang	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2015	7510184412	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thanh Cang	Ký nhận và ghi rõ họ tên		271116821	
2	Nguyễn Anh Vũ	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2015	0204331187	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Anh Vũ	0071002033263	Vietcombank	271760863	
3	Bùi Đình Dũng	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	4706013380	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Bùi Đình Dũng	Ký nhận và ghi rõ họ tên		271206705	
4	Trần Minh Phước	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2015	7514157524	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Minh Phước	Ký nhận và ghi rõ họ tên		270971301	
5	Lê Hoàng Nơ	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	7516171422	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Hoàng Nơ	Ký nhận và ghi rõ họ tên		276036392	

6	Huỳnh Văn Thành	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	7510044182	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Thành	Ký nhận và ghi rõ họ tên		025214524
7	Hà Văn Sinh	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	7516171420	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Hà Văn Sinh	0121000900020	Vietcombank	187344161
8	Vũ Văn Huân	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	0204332901	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Văn Huân	0101456238	DongAbank cn HCM	037084002359
9	Trần Văn Minh	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	7516091890	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Văn Minh	Ký nhận và ghi rõ họ tên		194413591
10	Đặng Văn Cử	Tài xế	Không xác định thời hạn	02/01/2020	7516147541	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đặng Văn Cử	0481.000.829964	Vietcombank cn Biên Hòa	183732440
11	Võ Thị Bích Thủy	Kế Toán	Không xác định thời hạn	02/01/2015	9107001525	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Võ Thị Bích Thủy	0121000640039	Vietcombank cn Đồng Nai	271561210
12	Nguyễn Thị Huyền Trang	Kế Toán	Không xác định thời hạn	02/01/2015	7515107822	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền Trang	0108436751	DongAbank	271989665
13	Đặng Tiến Dũng	Nhân Viên Văn phòng	Không xác định thời hạn	02/01/2015	4707027957	01/08/2021	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000	Đặng Tiến Dũng	8686964687979	Mbbank	042081000280
Cộng: 13 lao động										48.230.000				

III. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHĨ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG VÀ ĐANG NUÔI CON ĐỂ HOẶC CON NUÔI HOẶC CHĂM SÓC THAY THẾ TRẺ EM

TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
			Họ tên trẻ chưa đủ 06 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/CCCD của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Đặng Văn Cử	10	Đặng Nguyễn Minh Khôi	03/09/2019	Nguyễn Thị Mai	183732470	1.000.000	Đặng Văn Cử	0481.000.829964	Vietcombank cn Biên Hòa	183732440	
2	Vũ Văn Huân	8	Vũ Ngọc Bích Thảo	24/12/2019	Lê Thị Thanh Xuân	186073914	1.000.000	Vũ Văn Huân	101456239	DongAbank	37084002359	
3	Bùi Đình Dũng	3	Bùi Nguyễn Gia Hân	14/11/2020	Nguyễn Thị Tố Cẩm	271446165	1.000.000	Bùi Đình Dũng	Ký nhận và ghi rõ họ tên		271206705	

4	Lê Hoàng Nơ	5	Lê Nguyễn Hoàng Phúc	22/08/2017	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	271607123	1.000.000	Lê Hoàng Nơ	0481.000.651444	Vietcombank cn Biển Hòa	276036392		
5	Huỳnh Văn Thành	6	Huỳnh Thành Nhật	08/09/2018	Lê Thị Lanh	321535852	1.000.000		Ký nhận và ghi rõ họ tên			025214524	
Cộng							5.000.000						
Cộng: II+III							53.230.000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 53.230.000 đồng
(Năm mươi ba triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỒNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ KIẾN ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số 3642/QĐ-UBND ngày 29 /9 /2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH KỸ NGHỆ KIẾN ĐỊNH
2. Mã số cơ sở: 3600713135
3. Địa chỉ: 30E, KP.5, P.TÂN HẸP, TP.BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI
4. Mã cơ quan BHXH: 07500
5. Mã đơn vị: TA0373A

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, NVKHL	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Đỗ Thị Trúc Ly	Kế toán	Không thời hạn	01/2011	7511160255	11/07/2021	11/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Đỗ Thị Trúc Ly	107004553754	Vietinbank CN KCN Biên Hòa	271729861	
2	Nguyễn Bá Quân	Kỹ thuật	Không thời hạn	04/2011	0207282878	11/07/2021	11/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Bá Quân	Kỹ nhận và ghi rõ họ tên			271493199
3	Vũ Duy Đồng	Công nhân	Không thời hạn	06/2016	7513154019	11/07/2021	11/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Duy Đồng	Kỹ nhận và ghi rõ họ tên			271582829

4	Nguyễn Hữu Biển	Công nhân	Không thời hạn	01/2019	7508056900	11/07/2021	11/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Biển	Ký nhận và ghi rõ họ tên	186369490
5	Cù Vĩnh Yên	Tài xế	Không thời hạn	05/2016	39000002305	11/07/2021	11/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Cù Vĩnh Yên	Ký nhận và ghi rõ họ tên	271566124
Cộng 05 lao động												
18.550.000												

Tổng số tiền hỗ trợ: 18.550.000 đồng
(Mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng